

Số: 2520 /QĐ-UBND

Nhon Trạch, ngày 28 tháng 5 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
Về việc giải quyết khiếu nại của bà Nguyễn Thị Chính
(lần đầu)

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN NHƠN TRẠCH

Căn cứ Luật Khiếu nại ngày 11/11/2011;

Căn cứ Nghị định số 124/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khiếu nại;

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 44/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về giá đất;

Căn cứ Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Xét đơn khiếu nại đề ngày 28/02/2024 của bà Nguyễn Thị Chính, sinh năm 1977, địa chỉ: ấp Chính Nghĩa, xã Vĩnh Thanh, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai.

Theo Báo cáo số 232/BC-TTH ngày 13/5/2024 của Thanh tra huyện Nhơn Trạch về kết quả xác minh nội dung khiếu nại của bà Nguyễn Thị Chính với các nội dung sau đây:

I. Nội dung khiếu nại:

Bà Nguyễn Thị Chính khiếu nại Quyết định số 5773/QĐ-UBND ngày 24/12/2023 của UBND huyện Nhơn Trạch về việc bồi thường, hỗ trợ cho bà để thực hiện dự án đầu tư xây dựng đường Vành đai 3 Thành phố Hồ Chí Minh (dự án thành phần 4) đoạn qua xã Long Tân, xã Phú Thạnh và xã Vĩnh Thanh, huyện Nhơn Trạch; (1) yêu cầu bồi thường đất theo vị trí 2; (2) yêu cầu bồi thường nhà theo tỷ lệ 100%; (3) yêu cầu được hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm; (4) yêu cầu bồi thường chi phí di chuyển; (5) yêu cầu hỗ trợ tiền thuê nhà ở (Đơn khiếu nại đề ngày 28/02/2024, Biên bản làm việc ngày 12/3/2024 của Thanh tra huyện Nhơn Trạch).

II. Kết quả xác minh nội dung khiếu nại:

1. Về hồ sơ bồi thường:

Ngày 16/6/2022, Quốc hội ban hành Nghị quyết số 57/2022/QH15 về chủ trương đầu tư dự án xây dựng đường Vành đai 3 Thành phố Hồ Chí Minh.

Ngày 15/8/2022, Chính phủ ban hành Nghị quyết số 105/NQ-CP về việc triển khai Nghị quyết số 57/2022/QH15 ngày 16/6/2022 của Quốc hội về chủ trương đầu tư dự án xây dựng đường Vành đai 3 Thành phố Hồ Chí Minh.

Ngày 07/7/2023, UBND tỉnh Đồng Nai ban hành Quyết định số 1628/QĐ-UBND về việc ủy quyền UBND cấp huyện thực hiện xác định giá đất cụ thể.

Ngày 20/11/2023, UBND huyện Nhơn Trạch ban hành Quyết định số 4499/QĐ-UBND về việc phê duyệt giá đất cụ thể để tính tiền bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất thực hiện Dự án thành phần 4: Bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đường Vành đai 3 đoạn qua tỉnh Đồng Nai. *Theo đó, đất nông nghiệp vị trí 4 đường Hùng Vương (Hương lộ 19 cũ) - đoạn qua xã Vĩnh Thanh (từ ranh giới xã Phước An và xã Vĩnh Thanh đến đường Phạm Thái Bường) thuộc đường Nhóm I có đơn giá 810.600 đồng/m².*

Ngày 24/12/2023, UBND huyện ban hành Quyết định số 4909/QĐ-UBND về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư do thu hồi đất để thực hiện dự án đầu tư xây dựng đường Vành đai 3 Thành phố Hồ Chí Minh (dự án thành phần 4) đoạn qua xã Long Tân, xã Phú Thạnh và xã Vĩnh Thanh, huyện Nhơn Trạch (đợt 1).

Ngày 13/5/2023, UBND huyện ban hành Thông báo số 1413/QĐ-UBND về việc thu hồi đất đối với bà Nguyễn Thị Chính (tên chủ sử dụng đất đã được điều chỉnh tại Thông báo số 2220/TB-UBND ngày 20/11/2023 của UBND huyện) để thực hiện dự án đầu tư xây dựng đường Vành đai 3 Thành phố Hồ Chí Minh (dự án thành phần 4) đoạn qua xã Long Tân, xã Phú Thạnh và xã Vĩnh Thanh, huyện Nhơn Trạch (đợt 1).

Ngày 24/12/2023, UBND huyện ban hành Quyết định số 5277/QĐ-UBND về việc thu hồi 1.037m² đất cây lâu năm thuộc thửa đất số 48 tờ bản đồ số 61 (thành lập năm 2008) xã Vĩnh Thanh của bà Nguyễn Thị Chính để thực hiện dự án đầu tư xây dựng đường Vành đai 3 Thành phố Hồ Chí Minh (dự án thành phần 4) đoạn qua xã Long Tân, xã Phú Thạnh và xã Vĩnh Thanh, huyện Nhơn Trạch.

Ngày 24/12/2023, UBND huyện ban hành Quyết định số 5773/QĐ-UBND về việc bồi thường, hỗ trợ cho bà Nguyễn Thị Chính để thực hiện dự án đầu tư xây dựng đường Vành đai 3 Thành phố Hồ Chí Minh (dự án thành phần 4) đoạn qua xã Long Tân, xã Phú Thạnh và xã Vĩnh Thanh, huyện Nhơn Trạch. *Theo đó, bồi thường 1.037m² đất nông nghiệp vị trí 4 đường Hùng Vương đường Nhóm I có đơn giá 810.600 đồng/m².*

2. Về nội dung khiếu nại:

a) Về yêu cầu bồi thường đất theo vị trí 2:

Theo cung cấp thông tin và xác định vị trí đất của Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh - Chi nhánh Nhơn Trạch, thửa đất số 48 tờ bản đồ địa chính số 61 (thành lập năm 2008) xã Vĩnh Thanh của bà Nguyễn Thị Chính theo bản đồ địa chính không nằm tiếp giáp mặt tiền đường giao thông chính (đường Hùng Vương), không nằm tiếp giáp mặt tiền hẻm, không nằm trong khoảng cách từ lề đường đến mốc lộ giới đường Hùng Vương (đường Nhóm I), thửa đất nằm tiếp giáp (thuộc mặt tiền) dự án đường cao tốc Bến Lức - Long Thành; do đó thửa đất số 48 tờ bản

đồ địa chính số 61 được Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh - Chi nhánh Nhơn Trạch xác định thuộc vị trí 4 của đường Hùng Vương (đường Nhóm I).

Theo kết quả kiểm tra, xác minh, đo đạc thực tế, thửa đất số 48 tờ bản đồ địa chính số 61 (thành lập năm 2008) xã Vĩnh Thanh của bà Nguyễn Thị Chính không thuộc mặt tiền đường giao thông chính (đường Hùng Vương), không thuộc mặt tiền hẻm, thửa đất nằm tiếp giáp (thuộc mặt tiền) đường cao tốc Bến Lức - Long Thành.

Căn cứ khoản 2 Điều 6 của Quy định về điều chỉnh, bổ sung bảng giá đất tỉnh Đồng Nai 5 năm, giai đoạn 2020 - 2024 (ban hành kèm theo Quyết định số 56/2022/QĐ-UBND ngày 19/12/2022 của UBND tỉnh Đồng Nai) quy định: “Đất nông nghiệp được phân thành 4 cấp vị trí. Nguyên tắc xác định vị trí tương tự như đất phi nông nghiệp tại nông thôn quy định tại khoản 2 Điều 7 của quy định này”; khoản 2 Điều 7 quy định về phân vị trí đất phi nông nghiệp tại nông thôn: “a) Vị trí 1: Các thửa đất mặt tiền đường giao thông chính. b) Vị trí 2: bao gồm các trường hợp sau: - Các thửa đất mặt tiền hẻm có bề rộng $\geq 5m$, cách đường giao thông chính $\leq 1.000m$; - Các thửa đất mặt tiền hẻm có bề rộng từ $\geq 3m$ đến $< 5m$, cách đường giao thông chính $\leq 500m$. c) Vị trí 3: bao gồm các trường hợp sau: - Các thửa đất mặt tiền hẻm có bề rộng $\geq 5m$, cách đường giao thông chính $> 1.000m$; - Các thửa đất mặt tiền hẻm có bề rộng từ $\geq 3m$ đến $< 5m$, cách đường giao thông chính từ $> 500m$ đến $\leq 1.000m$; - Các thửa đất mặt tiền hẻm có bề rộng $< 3m$, cách đường giao thông chính $\leq 200m$. d) Vị trí 4: Các thửa đất còn lại tại nông thôn”;

Xét thấy, thửa đất số 48 tờ bản đồ địa chính số 61 (thành lập năm 2008) xã Vĩnh Thanh không thuộc mặt tiền đường giao thông chính, không thuộc mặt tiền hẻm, đồng thời mặc dù có tiếp giáp (thuộc mặt tiền) đường cao tốc Bến Lức - Long Thành nhưng đường cao tốc Bến Lức - Long Thành không có tên trong danh mục đường Nhóm I, đường Nhóm II (đường giao thông chính); do đó việc Văn phòng Đăng ký Đất đai tỉnh Đồng Nai - Chi nhánh Nhơn Trạch xác định đất thuộc vị trí 4 và UBND huyện Nhơn Trạch phê duyệt bồi thường, hỗ trợ đất theo vị trí 4 của đường Hùng Vương (đường Nhóm I) là phù hợp với Quy định (được ban hành kèm theo Quyết định số 56/2022/QĐ-UBND).

b) Về yêu cầu bồi thường nhà theo tỷ lệ 100%:

Theo xác nhận của UBND xã Vĩnh Thanh, nhà, vật kiến trúc của bà Nguyễn Thị Chính xây dựng năm 2018, sử dụng ổn định, không có giấy phép xây dựng, không có hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính (Giấy xác nhận số 200/GXN-UBND ngày 16/9/2023 của UBND xã Vĩnh Thanh).

Theo cung cấp thông tin của UBND xã Vĩnh Thanh tại Văn bản số 91/BC-UBND ngày 05/4/2024, xác định nhà, vật kiến trúc của bà Nguyễn Thị Chính được xây dựng năm 2018.

Theo kết quả xác minh, làm việc với bà Nguyễn Thị Chính, bà Chính không cung cấp được các thông tin, tài liệu liên quan đến việc xây dựng công trình nhà ở của bà.

Căn cứ khoản 3 Điều 6 của Quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Đồng Nai (được ban hành kèm theo Quyết định số 10/2018/QĐ-UBND ngày 22/02/2018 của UBND tỉnh Đồng Nai) quy định: “3. Đối với nhà ở, vật kiến trúc xây dựng trên đất đủ điều kiện bồi thường về đất, việc bồi thường, hỗ trợ được thực hiện như sau: a) Đối với nhà ở, vật kiến trúc xây dựng trước ngày 01/7/2004 (không phân biệt xây dựng trên đất ở hay loại đất khác) được bồi thường 100% giá trị nhà ở, vật kiến trúc; b) Đối với nhà ở, vật kiến trúc xây dựng từ ngày 01/7/2004 đến trước thời điểm Nhà nước công bố Thông báo thu hồi đất và không bị xử phạt hành chính trong lĩnh vực xây dựng, đất đai thì được bồi thường, hỗ trợ như sau: Bồi thường 100% giá trị nhà ở, vật kiến trúc đối với trường hợp xây dựng trên đất ở (đối với khu vực không phải xin giấy phép xây dựng theo pháp luật về xây dựng); Hỗ trợ 100% giá trị nhà ở, vật kiến trúc đối với trường hợp xây dựng trên đất ở (đối với khu vực phải xin giấy phép xây dựng mà không xin phép theo pháp luật về xây dựng); Hỗ trợ 80% giá trị nhà ở, vật kiến trúc đối với trường hợp xây dựng trên đất khác”.

Xét thấy, nhà ở của bà Nguyễn Thị Chính được xây dựng vào năm 2018 (xây dựng sau ngày 01/7/2004 và trước ngày Thông báo thu hồi đất), xây dựng trên đất nông nghiệp và không bị xử phạt hành chính trong lĩnh vực xây dựng, đất đai nên trong trường hợp này bà Nguyễn Thị Chính chỉ đủ điều kiện để được hỗ trợ về giá trị nhà ở, vật kiến trúc. Việc Hội đồng bồi thường dự án tham mưu UBND huyện không bồi thường nhà, vật kiến trúc theo tỷ lệ 100% cho bà Nguyễn Thị Chính là phù hợp quy định của pháp luật.

c) Về yêu cầu được hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm:

Theo hồ sơ địa chính, bà Nguyễn Thị Chính được UBND huyện Nhơn Trạch cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số DH 253105 ngày 09/01/2023 đối với thửa đất số 48 tờ bản đồ số 61 xã Vĩnh Thanh, diện tích 1.037m² loại đất trồng cây lâu năm và có nguồn gốc sử dụng đất: Nhà nước công nhận quyền sử dụng đất như không thu tiền sử dụng đất.

Theo Giấy xác nhận số 134/GXN ngày 15/12/2023 của UBND xã Vĩnh Thanh, xác nhận bà Nguyễn Thị Chính là cá nhân không trực tiếp sản xuất nông nghiệp, không có nguồn thu nhập ổn định từ sản xuất nông nghiệp, không phải di chuyển chỗ ở.

Theo kết quả xác minh, bà Nguyễn Thị Chính đăng ký kết hôn với ông Nguyễn Văn Vũ, sinh năm 1976 vào ngày 15/6/2009 tại UBND xã Vĩnh Thanh, huyện Nhơn Trạch.

Theo cung cấp thông tin của Bảo hiểm xã hội huyện Nhơn Trạch tại Văn bản số 213/C-BHXH ngày 22/3/2024 và Văn bản số 517/CV-BHXH ngày 13/5/2024, bà Nguyễn Thị Chính và ông Nguyễn Văn Vũ hiện đang tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc tại Công ty Chemtrovina (bà Nguyễn Thị Chính) và Công ty Cổ phần tập đoàn AUSTDOOR – chi nhánh Nhơn Trạch (ông Nguyễn Văn Vũ).

Căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 84 Luật Đất đai năm 2013 quy định: “1. Hộ gia đình, cá nhân trực tiếp sản xuất nông nghiệp, khi Nhà nước thu hồi đất

nông nghiệp mà không có đất nông nghiệp để bồi thường thì ngoài việc được bồi thường bằng tiền còn được hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề, tìm kiếm việc làm”.

Căn cứ khoản 1 Điều 20 Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ (được sửa đổi bởi khoản 6 Điều 4 Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ) quy định: “1. Hộ gia đình, cá nhân trực tiếp sản xuất nông nghiệp quy định tại các điểm a, b, c và d khoản 1 Điều 19 của Nghị định này (trừ trường hợp hộ gia đình, cá nhân là cán bộ, công nhân viên của nông trường quốc doanh, lâm trường quốc doanh đã nghỉ hưu, nghỉ mất sức lao động, thôi việc được hưởng trợ cấp) khi Nhà nước thu hồi đất nông nghiệp mà được bồi thường bằng tiền thì ngoài việc được bồi thường bằng tiền đối với diện tích đất nông nghiệp thu hồi còn được hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm theo quy định sau đây...”.

Căn cứ khoản 2 Điều 3 Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29/7/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định các căn cứ để xác định cá nhân trực tiếp sản xuất nông nghiệp: “a) Đang sử dụng đất nông nghiệp do được Nhà nước giao, cho thuê, công nhận quyền sử dụng đất; do nhận chuyển đổi, chuyển nhượng, thừa kế, tặng cho, nhận góp vốn bằng quyền sử dụng đất; đang sử dụng đất nông nghiệp mà chưa được Nhà nước công nhận; b) Không thuộc đối tượng được hưởng lương thường xuyên; đối tượng đã nghỉ hưu, nghỉ mất sức lao động, thôi việc được hưởng trợ cấp xã hội; c) Có nguồn thu nhập thường xuyên từ sản xuất nông nghiệp trên diện tích đất đang sử dụng quy định tại điểm a khoản này, kể cả trường hợp không có thu nhập thường xuyên vì lý do thiên tai, thảm họa môi trường, hỏa hoạn, dịch bệnh”.

Xét thấy, bà Nguyễn Thị Chính đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và quyền sử dụng đất là tài sản chung trong thời kỳ hôn nhân của vợ chồng bà Nguyễn Thị Chính. Bà Nguyễn Thị Chính đã được UBND xã Vĩnh Thanh xác nhận là cá nhân không trực tiếp sản xuất nông nghiệp do đó không thuộc đối tượng được hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm. Đối với trường hợp ông Nguyễn Văn Vũ là chồng của bà Nguyễn Thị Chính đang tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc (thuộc đối tượng hưởng lương thường xuyên), do đó cũng không đủ căn cứ xác định là cá nhân trực tiếp sản xuất nông nghiệp theo quy định tại khoản 2 Điều 3 Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT nên không đủ điều kiện để được hưởng hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm. Việc UBND huyện không hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm cho bà Nguyễn Thị Chính và ông Nguyễn Văn Vũ là đúng quy định của pháp luật.

d) Về yêu cầu bồi thường chi phí di chuyển:

Theo xác nhận của UBND xã Vĩnh Thanh (Giấy xác nhận số 134/GXN ngày 05/12/2023), bà Nguyễn Thị Chính phải di chuyển chỗ ở khi thu hồi đất.

Theo cung cấp thông tin của UBND xã Vĩnh Thanh tại Văn bản số 91/BC-UBND ngày 05/4/2024, bà Nguyễn Thị Chính phải di chuyển chỗ ở.

Căn cứ khoản 1 Điều 13 của Quy định (được ban hành kèm theo Quyết định số 10/2018/QĐ-UBND) quy định: “1. Đối với hộ gia đình, cá nhân khi bị Nhà

nước thu hồi đất mà phải di chuyển chỗ ở thì được bồi thường chi phí di chuyển như sau: ...”.

Xét thấy, bà Nguyễn Thị Chính thuộc trường hợp bị thu hồi đất mà phải di chuyển chỗ ở nên đủ điều kiện để được bồi thường chi phí di chuyển theo quy định nêu trên. Việc UBND huyện không bồi thường chi phí di chuyển cho bà Nguyễn Thị Chính là có sai sót, chưa thực hiện đầy đủ quy định.

e) Về yêu cầu hỗ trợ tiền thuê nhà ở:

Căn cứ khoản 5 Điều 28 của Quy định (được ban hành kèm theo Quyết định số 10/2018/QĐ-UBND) quy định: *“5. Hộ gia đình, cá nhân bị thu hồi hết đất và thuộc trường hợp được bố trí chỗ ở do xây dựng nhà trên đất nông nghiệp, xây dựng nhà trên đất người khác, xây dựng trên đất không đủ điều kiện bồi thường thì được hỗ trợ tiền thuê nhà bằng mức hỗ trợ quy định tại khoản 1 của Điều này và không xác định số nhân khẩu. Thời gian được hỗ trợ được xác định theo khoản 2 của Điều này”.*

Theo cung cấp thông tin của Trung tâm Phát triển quỹ đất huyện, hiện Hội đồng bồi thường dự án đang tham mưu UBND huyện thực hiện thủ tục xét, cấp tái định cư cho các hộ dân tại dự án đầu tư xây dựng đường Vành đai 3 Thành phố Hồ Chí Minh (dự án thành phần 4) đoạn qua xã Vĩnh Thanh, trong đó có trường hợp của bà Nguyễn Thị Chính và đến nay chưa có quyết định hoặc văn bản phê duyệt của UBND huyện đối với trường hợp của bà Nguyễn Thị Chính.

Xét thấy, bà Nguyễn Thị Chính bị thu hồi hết đất nông nghiệp (1.037m²), có xây dựng nhà trên phần đất nông nghiệp bị thu hồi nhưng đến nay UBND huyện chưa có quyết định hoặc văn bản phê duyệt, xác định *“thuộc trường hợp được bố trí chỗ ở do xây dựng nhà trên đất nông nghiệp”* nên chưa đủ cơ sở để giải quyết chế độ hỗ trợ tiền thuê nhà ở theo quy định nêu trên.

III. Kết quả đối thoại:

Căn cứ kết quả đối thoại với bà Nguyễn Thị Chính vào ngày 16/5/2024, thể hiện:

Bà Nguyễn Thị Chính trình bày: yêu cầu bồi thường đất theo vị trí 2; yêu cầu bồi thường nhà theo tỷ lệ 100%; yêu cầu được hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm; yêu cầu bồi thường chi phí di chuyển; yêu cầu hỗ trợ tiền thuê nhà ở.

Sau khi nghe ý kiến của công dân, ý kiến của đại diện lãnh đạo các cơ quan, đơn vị tham gia đối thoại và xem xét các hồ sơ, tài liệu có liên quan, ông Nguyễn Thế Phong - Phó Chủ tịch UBND huyện, chủ trì buổi đối thoại kết luận như sau: thống nhất với kết quả xác minh, kết luận và kiến nghị của Thanh tra huyện tại Báo cáo số 232/BC-TTH ngày 13/5/2024; nội dung bà Nguyễn Thị Chính khiếu nại, yêu cầu bồi thường bồi thường chi phí di chuyển là có cơ sở; nội dung bà Nguyễn Thị Chính khiếu nại, yêu cầu bồi thường đất theo vị trí 2; yêu cầu bồi thường nhà theo tỷ lệ 100%; yêu cầu được hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm là không có cơ sở; nội dung bà Nguyễn Thị Chính khiếu nại, yêu cầu hỗ trợ tiền thuê nhà ở là chưa đủ cơ sở.

IV. Kết luận:

1. Về khiếu nại, yêu cầu bồi thường đất theo vị trí 2:

Căn cứ khoản 2 Điều 6, khoản 2 Điều 7 của Quy định (được ban hành kèm theo Quyết định số 56/2022/QĐ-UBND), UBND huyện ban hành Quyết định số 5773/QĐ-UBND ngày 24/12/2023 bồi thường 1.037m² đất nông nghiệp thuộc vị trí 4 đường Hùng Vương (thuộc đường Nhóm I) cho bà Nguyễn Thị Chính là đúng quy định của pháp luật. Nội dung bà Nguyễn Thị Chính khiếu nại, yêu cầu bồi thường đất theo vị trí 2 là không có cơ sở.

2. Về khiếu nại, yêu cầu bồi thường nhà theo tỷ lệ 100%:

Căn cứ khoản 3 Điều 6 của Quy định (được ban hành kèm theo Quyết định số 10/2018/QĐ-UBND), bà Nguyễn Thị Chính chỉ đủ điều kiện được hỗ trợ về giá trị nhà ở, vật kiến trúc. Nội dung bà Nguyễn Thị Chính khiếu nại, yêu cầu bồi thường nhà theo tỷ lệ 100% là không có cơ sở.

3. Về khiếu nại, yêu cầu được hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm:

Căn cứ khoản 1 Điều 84 Luật Đất đai năm 2013, khoản 1 Điều 20 Nghị định số 47/2014/NĐ-CP (được sửa đổi bởi khoản 6 Điều 4 Nghị định số 01/2017/NĐ-CP), khoản 2 Điều 3 Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT, việc UBND huyện không giải quyết chế độ hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm cho bà Nguyễn Thị Chính và ông Nguyễn Văn Vũ (chồng bà Nguyễn Thị Chính) là đúng quy định của pháp luật. Nội dung bà Nguyễn Thị Chính khiếu nại, yêu cầu được giải quyết chế độ hỗ trợ này là không có cơ sở.

4. Về khiếu nại, yêu cầu bồi thường chi phí di chuyển:

Căn cứ khoản 1 Điều 13 của Quy định (được ban hành kèm theo Quyết định số 10/2018/QĐ-UBND), bà Nguyễn Thị Chính đủ điều kiện để được bồi thường chi phí di chuyển khi thu hồi đất. Nội dung bà Nguyễn Thị Chính khiếu nại, yêu cầu bồi thường chi phí di chuyển là có cơ sở.

5. Về khiếu nại, yêu cầu hỗ trợ tiền thuê nhà ở:

Căn cứ khoản 5 Điều 28 của Quy định (được ban hành kèm theo Quyết định số 10/2018/QĐ-UBND), nội dung khiếu nại, yêu cầu hỗ trợ tiền thuê nhà ở của bà Nguyễn Thị Chính là chưa đủ cơ sở để xem xét giải quyết, do đến nay UBND huyện chưa có quyết định hoặc văn bản phê duyệt, xác định bà Nguyễn Thị Chính "thuộc trường hợp được bố trí chỗ ở do xây dựng nhà trên đất nông nghiệp".

Từ những nhận định và căn cứ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1.

- a) Công nhận nội dung khiếu nại của bà Nguyễn Thị Chính về yêu cầu bồi thường chi phí di chuyển, do khiếu nại có cơ sở.
- b) Không công nhận các nội dung khiếu nại của bà Nguyễn Thị Chính về yêu cầu bồi thường đất theo vị trí 2; yêu cầu bồi thường nhà theo tỷ lệ 100%; yêu

cầu được hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc, do khiếu nại không có cơ sở.

Không công nhận nội dung khiếu nại của bà Nguyễn Thị Chính về yêu cầu hỗ trợ tiền thuê nhà ở, do khiếu nại chưa đủ cơ sở.

c) Giao Hội đồng bồi thường dự án, Trung tâm Phát triển quỹ đất huyện lập thủ tục bổ sung bồi thường chi phí di chuyển cho bà Nguyễn Thị Chính theo đúng quy định của pháp luật; đồng thời tham mưu UBND huyện tổ chức xét, phê duyệt kết quả xét, cấp tái định cư, bố trí chỗ ở đối với trường hợp bà Nguyễn Thị Chính theo đúng quy định và căn cứ kết quả phê duyệt, xem xét thực hiện giải quyết chế độ hỗ trợ tiền thuê nhà ở (nếu đủ điều kiện) cho bà Nguyễn Thị Chính theo đúng quy định của pháp luật; kết quả hoàn thành trong tháng 6/2024.

Điều 2. Trong thời hạn 03 ngày kể từ ngày ký, Quyết định này được gửi đến bà Nguyễn Thị Chính theo đường bưu điện và được niêm yết công khai tại Trụ sở Tiếp công dân huyện Nhơn Trạch theo quy định.

Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày nhận được Quyết định này, nếu không đồng ý, bà Nguyễn Thị Chính có quyền khiếu nại tiếp đến Chủ tịch UBND tỉnh Đồng Nai hoặc khởi kiện tại Tòa án nhân dân theo quy định của Luật Tố tụng hành chính.

Thanh tra huyện, Ban Tiếp công dân huyện có trách nhiệm theo dõi việc thực hiện nội dung quyết định này.

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND và UBND huyện, Chánh Thanh tra huyện, Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường, Giám đốc Trung tâm phát triển quỹ đất huyện, Trưởng ban Tiếp công dân huyện, Chủ tịch UBND xã Vĩnh Thanh và bà Nguyễn Thị Chính chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *AT*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thanh tra tỉnh;
- TT. Huyện ủy;
- TT. HĐND huyện;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND huyện;
- Chánh, Phó CVP.HĐND và UBND huyện;
- Thanh tra huyện (01 bản chính);
- Ban Tiếp công dân huyện;
- Trang thông tin điện tử huyện;
- Lưu: VT, TH (TD). *ph*

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Thế Phong